TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÚ LƯƠNG** **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số 87/2016/HSST
Ngày 30/12/2016

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ LƯƠNG TỈNH THÁI NGUYÊN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Hồng Nam

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Ngọc Ngư

2. Ông Nông Văn Thịnh

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương - Thư ký Toà án.

Đại diện VKSND huyện Phú Lương tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Vân – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 12 năm 2016, tại trụ sở TAND huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên đã mở phiên toà xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 82/2016/HSST ngày 10 tháng 11 năm 2016 đối với bị cáo:

Trương Vũ H – Sinh năm 1985.

Nơi ĐKHKTT: Xóm Đ, xã C, huyện L, Thái Nguyên. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Trình độ văn hoá: 12/12. Nghề nghiệp: Không. Con ông: Trương Ngọc M1 – Sinh năm 1961 và bà Trần Bình M2 – Sinh năm 1966. Vợ, con: chưa có. Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 24/01/2011 bị TAND huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 12 tháng tù giam về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản. Ngày 21/6/2013 bị TAND huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 15 tháng tù giam về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản. Bị cáo đã chấp hành xong bản án ngày 23/02/2014 và đã được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 25/7/2016 đến ngày 29/7/2016 chuyển tạm giam cho đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên. Bị cáo có mặt tại phiên toà.

- *Người làm chứng:*

1. Anh Phạm Quốc H1 – Trú tại: Xóm 11, xã H, huyện Đ, Thái Nguyên. (Vắng mặt)

2. Anh Trương Văn H2 – Trú tại: Xóm L, xã V, huyện L, Thái Nguyên. (Vắng mặt)

3. Anh Lê Văn C – Xóm P, xã C, huyện L, Thái Nguyên. (Vắng mặt)

NHẬN THẤY

Bị cáo Trương Vũ H bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Hồi 10 giờ ngày 25/7/2016, tại nơi ở của Trương Vũ H (ở xóm Đ, xã C, huyện L, Thái Nguyên) tổ công tác của Công an huyện Phú Lương phối hợp với Công an xã Cổ Lũng phát hiện bắt quả tang H đang có hành vi Mua bán trái phép chất ma túy và Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy. Những người mua và sử dụng trái phép chất ma túy gồm: Phạm Quốc H1 (Sinh năm 1972, xóm 11,xã H, huyện Đ, Thái Nguyên), Trương Văn H2 (Sinh năm 1983, Xóm L, xã V, huyện L, Thái Nguyên), Lê Văn C (Sinh năm 1979, xóm P, xã C, huyện L, Thái Nguyên). Vật chứng thu giữ gồm:

- Thu trong túi quần bên phải bên phải của H để ở đầu giường ngủ 01 gói chất bột màu trắng nghi là ma túy loại Heroin, được gói bên ngoài bằng một lớp nilon màu xanh;

- Thu tại vị trí H đang ngồi sử dụng ma túy trên giường ngủ 01 dao tem cạo râu nhãn hiệu Croma đã qua sử dụng, 01 mảnh giấy bạc màu trắng có kích thước 2cmx5cm đã bị đốt cháy dở và 01 chiếc bật lửa ga màu đỏ; 01 bộ dụng cụ tự chế dùng để sử dụng ma túy tổng hợp "ma túy đá" (gồm lọ thủy tinh màu nâu có chiều cao 12cm, nắp lọ kim loại màu đỏ, một đầu cắm ống thủy tinh màu trắng, một đầu ống là nhựa xoắn được nối với nhau bằng bốn đoạn); tiền Việt Nam 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

- Thu trong túi quần phía sau, bên phải của H2 01 gói chất bột màu trắng nghi là ma túy loại heroin, được gói bên ngoài bằng một lớp giấu bạc màu vàng;

- Thu trong lòng bàn tay phải của H2 có 01 chiếc xi lanh nhựa loại 03ml đã qua sử dụng và 01 vỏ ống nước cất.

- Tạm giữ của H1 01 xe mô tô BKS 20H8 – 2771.

Cùng ngày Cơ quan điều tra khám xét khẩn cấp chỗ ở ở H thu giữ 01 chiếc cân điện tử nhãn hiệu POCKET Scale đã qua sử dụng. Ngày 28/7/2016 H tự nguyện giao nộp cho Cơ quan điều tra số tiền 50.000 đồng.

Tại kết luận giám định số 332/GĐMT ngày 29/7/2016 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: Chất bột màu trắng thu giữ của H có trọng lượng không bì là 2,04g *(Hai phẩy không bốn gam)*; chất bột màu trắng thu giữ của H2 có trọng lượng không bì là 0,04 g *(không phẩy không bốn gam)* đều có thành phần Heroin.

Tại kết luận giám định bổ sung số 831/C54(TT2) ngày 16/12/2016 của Viện khoa học hình sự kết luận: Số ma túy thu giữ được của H là Heroin có hàm lượng 66,7 %. Quy đổi ra nguyên chất Heroin là 1,36 gam *(Một phẩy ba mươi sáu gam)*.

Quá trình điều tra H đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như sau: Do nghiện ma túy, H thường đi mua ma túy về sử dụng cho bản thân và đã nhiều lần bán

ma túy cho những người nghiện ma túy và nhiều lần cho nhiều người sử dụng ma túy ngay tại nơi ở của mình, cụ thể:

Lê Văn C là người nghiện ma túy không có việc làm. Từ ngày 23/7/2016, Hoàng thuê C đến phụ xây tường rào và làm một số việc vặt trong gia đình, nhưng không trả tiền cho C mà H trả heroin. Trong hai ngày 23 và 24/7/2016, H đã trả cho C mỗi ngày 02 gói heroin (sáng một gói, chiều một gói), trị giá mỗi gói là 100.000 đồng. Được H đồng ý, C đã sử dụng hết số heroin này tại nơi ở của H. Ngày 25/7/2016, C đến làm cho H để lấy heroin sử dụng, nhưng chưa được H đưa heroin, khi C đang ở phòng ngủ của H thì bị bắt giữ.

Trương Văn H2 đã mua ma túy của H nhiều lần. Khoảng 15 giờ ngày 23/7/2016 H2 đi một mình đến nhà H hỏi mua heroin và đưa cho H 150.000 đồng tại nhà bếp của H. H đưa cho H2 01 gói heroin. Sau khi mua được heroin, H2 hỏi xin H cho sử dụng heroin tại nhà bếp của H, H đồng ý. H2 liền dùng xi lanh, nước cất mang theo pha chế với gói heroin vừa mua của H rồi sử dụng bằng hình thức chích vào tĩnh mạch ngày tại nhà bếp của H. Sau khi sử dụng ma túy xong H2 ra về.

Khoảng gần 10 giờ ngày 25/7/2016 Phạm Quốc H1 đem theo 50.000 đồng đến nhà H mục đích mua ma túy sử dụng. Đến nơi, thấy H đang sử dụng ma túy, H1 liền bảo với H là "*cắt cho anh năm chục"*. H hiểu ý của H1 là hỏi mua 50.000 đồng heroin. H bảo với H1 là "*anh chơi làm gì"* thì H1 nói "*cắt cho anh mấy gói anh chơi"*, H đồng ý và đưa số ma túy trong mảnh giấy bạc mà H đang sử dụng dở bán cho H1. H1 cầm rồi dùng bật lửa đốt và hít ma túy ngày trên giường ngủ của H. Khoảng 10 giờ cùng ngày (25/7/2016) H2 đến nhà H mua ma túy sử dụng. H2 đi vào buồng ngủ của H, thấy H1 đang hít heroin, H2 hỏi mua heroin và đưa cho H 200.000 đồng. H đưa cho H2 01 gói heroin. Sau khi mua được ma túy, H2 hỏi xin H sử dụng ma túy tại phòng ngủ của H, H đồng ý, H2 liền dùng xi lanh, nước cất mang theo pha chế với ½ gói heroin vừa mua của H rồi sử dụng bằng hình thức chích vào tĩnh mạch ngay tại phòng ngủ của H, ½ gói heroin còn lại H2 cất vào túi quần. Ngày sau đó lực lượng chức năng đến bắt giữ nên H1 chưa kịp trả tiền cho Hoàng. Số tiền 50.000 đồng H1 đã giao nộp cho Cơ quan điều tra.

Về vật chứng của vụ án: 01 bì niêm phong số 831/C54(TT2) của Viện khoa học hình sự bên trong có 1,587 gam chất bột có thành phần Heroin còn lại sau giám định và vỏ bao gói; 01 dao cạo râu hiệu Croma; 01 xi lanh nhựa loại 03 ml đã qua sử dụng; 01 vỏ ống nước cất tiêm; 01 giấy bạc; 01 bật lửa đỏ; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy tổng hợp; Tiền Việt Nam 250.000 đồng; 01 chiếc cân điện tử nhãn hiệu POCKET Sacle đang được bảo quản tại kho vật chứng chờ xử lý. Chiếc xe mô tô BKS 20H8 – 2771 là của chị Đỗ Thị B (là vợ của H2), xét thấy không cần thiết tạm giữ, CQĐT đã trả cho chị B quản lý, sử dụng.

Do có hành vi trên, tại bản cáo trạng số 81/KSĐT ngày 09 tháng 11 năm 2016 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương đã truy tố bị cáo Trương Vũ H ra trước

Toà án nhân dân huyện Phú Lương để xét xử về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* theo khoản 2 Điều 194 BLHS và tội *"Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy"* theo khoản 2 Điều 198 BLHS.

Tại phiên toà sau khi kết thúc phần thẩm vấn công khai vị đại diện viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trương Vũ H phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" và tội *"Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy"*

Áp dụng: Điểm b khoản 2, 5 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS.

Xử phạt bị cáo Trương Vũ H mức án 07 năm – 07 năm 06 tháng tù giam.

Phạt bổ sung: 05 – 07 triệu đồng.

Áp dụng: Điểm b, d khoản 2 Điều 198, điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS.

Xử phạt bị cáo Trương Vũ H mức án 08 năm – 08 năm 06 tháng tù giam.

Áp dụng Điều 50 BLHS, tổng hợp hình phạt đối với bị cáo Trương Vũ H là 15 – 16 năm tù giam.

Ngoài ra còn đề nghị về phần xử lý vật chứng và buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phần tranh luận, bị cáo không có ý kiến tranh luận gì.

Bị cáo nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử cho bị cáo hưởng mức án nhẹ nhất để sớm trở về với gia đình và xã hội.

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, kết quả tranh luận. Trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của KSV, bị cáo.

XÉT THẤY

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay là phù hợp với các tài liệu điều tra thu thập được. Do vậy HĐXX thấy có đủ cơ sở khẳng định:

Do nghiện ma túy, H đã mua heroin đem về nhà bán lẻ nhiều lần, đồng thời nhiều lần cho nhiều người sử dụng trái phép chất ma túy tại nơi ở của mình tại xóm Đ, xã C, huyện L, Thái Nguyên, cụ thể: Ngày 23/7/2016, H bán cho H2 01 gói heroin giá 150.000 đồng và cho H2 sử dụng ma túy ngay tại bếp nhà mình. Ngày 23 và 24/7/2016, Ho trả công cho Lê Văn C 04 gói heroin và cho C sử dụng ma túy tại nhà mình. Hồi 10 giờ ngày 25/7/2016, H bán cho H1 50.000 đồng tiền heroin và bán cho H2 01 gói heroin giá 200.000 đồng rồi cho H1 và H2 sử dụng ma túy ngay tại phòng ngủ của mình thì bị bắt quả tang. Số heroin còn lại là 2,04 gam H chưa kịp tiêu thụ thì bị phát hiện và thu giữ có hàm lượng là 66,7%, quy đổi ra heroin nguyên chất là 1,43 gam.

Xét tính chất của vụ án thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến những quy định của nhà nước về quản lý các chất ma tuý, gây ảnh hưởng đến an ninh trật tự địa phương. Bị cáo đã bán trái phép chất ma tuý và chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma tuý nhiều lần, cho nhiều người, do vậy hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Mua bán trái phép chất ma tuý"* theo quy định tại điểm b Khoản 2 Điều 194, tội *"Chứa chấp việc sử dụng*

trái phép chất ma tuý" theo điểm b, d Khoản 2 Điều 198 BLHS. Nội dung các điều luật như sau:

Điều 194 BLHS: Tội mua bán trái phép chất ma tuý:

" 1. Người nào mua bán trái phép chất ma tuý…….thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ bảy năm đến mười lăm năm:

...

b, Phạm tội nhiều lần.

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ một năm đến năm năm.""

Điều 198: Tội chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma tuý:

"1. Người nào cho thuê, cho mượn địa điểm hoặc có bất kỳ hành vi nào khác chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma tuý, thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ bảu năm đến mười lăm năm:

...

b, Phạm tội nhiều lần;

..

d, Đối với nhiều người;"

Xét về nhân thân bị cáo thấy rằng bị cáo là người có nhân thân xấu. Bị cáo nghiện ma túy, biết rõ tác hại của ma túy đối với con người, với đời sống xã hội nhưng vẫn cố ý mua ma túy về sử dụng và bán cho những người khác. Mặt khác, bị cáo đã nhiều lần vi phạm pháp luật và bị xử lý nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học mà còn tiếp tục vi phạm gây mất an ninh trật tự địa phương.

Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Tại phiên tòa ngày hôm nay, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo do vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

Xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các yếu tố về nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy cần phải có mức án nghiêm khắc cách ly khỏi xã hội đối với bị cáo một thời gian mới đảm bảo được tính nghiêm minh của pháp luật, đồng thời răn đe giáo dục phòng ngừa chung. Đồng thời, cần phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

Về nguồn gốc số ma túy, H khai mua của đối tượng tên L ở khu vực bến xe khách thành phố Thái Nguyên, Cơ quan điều tra Công an huyện Phú Lương đã phối hợp với CQĐT Công an thành phố Thái Nguyên tiếp tục điều tra xử lý sau. Trương Văn H2, Phạm Quốc H1 và Lê Văn C có hành vi mua ma túy để sử dụng và sử dụng

trái phép chất ma túy, tuy nhiên hành vi chưa đủ cấu thành tội phạm nên Công an huyện Phú Lương đã xử phạt vi phạm hành chính.

Về vật chứng của vụ án gồm:

- 01 bì niêm phong số 831/C54(TT2) của Viện khoa học hình sự bên trong có 1,587 gam chất bột có thành phần Heroin còn lại sau giám định và vỏ bao gói; 01 dao cạo râu hiệu Croma; 01 xi lanh nhựa loại 03 ml đã qua sử dụng; 01 vỏ ống nước cất tiêm; 01 giấy bạc; 01 bật lửa đỏ; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy tổng hợp; 01 chiếc cân điện tử hiệu POCKET scale cần tịch thu tiêu hủy.

- Số tiền 250.000 đồng là tiền bị cáo phạm tội mà có nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- Cần truy thu số tiền thu lời bất chính của H là 150.000 đồng.

Ngoài ra cần buộc bị cáo chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên toà về hình phạt cũng như các vấn đề khác là phù hợp nên cần được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Trương Vũ H phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma tuý" và "Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy"*

2. Áp dụng: Điểm b Khoản 2, 5 Điều 194, điểm p Khoản 1 Điều 46 BLHS, xử phạt Trương Vũ H 07 (bẩy) năm tù giam.

Phạt bổ sung: 5.000.000 đồng.

Áp dụng: Điểm b, d Khoản 2 Điều 198, điểm p Khoản 1 Điều 46 BLHS, xử phạt Trương Vũ H 08 (tám) năm tù giam.

Áp dụng Điều 50 BLHS, tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Trương Vũ H phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là 15 (mười lăm) năm tù giam. Thời hạn tù tính từ ngày 25/7/2016. Căn cứ điều 228 BLTTHS, Quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

3. Vật chứng: Áp dụng Điều 41 BLHS, Điều 76 BLTTHS:

- Tịch thu tiêu hủy 01 bì niêm phong số 831/C54(TT2) của Viện khoa học hình sự bên trong có 1,587 gam chất bột có thành phần Heroin còn lại sau giám định và vỏ bao gói; 01 dao cạo râu hiệu Croma; 01 xi lanh nhựa loại 03 ml đã qua sử dụng; 01 vỏ ống nước cất tiêm; 01 giấy bạc; 01 bật lửa đỏ; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy tổng hợp; 01 chiếc cân điện tử hiệu POCKET scale.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 250.000 đồng.

- Truy thu số tiền 150.000 đồng là tiền thu lời bất chính do bán ma túy mà có của bị cáo

(Tình trạng vật chứng như Biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Phú Lương và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Lương ngày 16/11/2016, Biên

bản giao nhận vật chứng giữa TAND huyện Phú Lương và Chi cục thi hành án dân sự huyện Phú Lương ngày 21/12/2016 và Phiếu ủy nhiệm chi số 10 ngày 13/12/2016)

4. Về án phí: Áp dụng Điều 99 BLTTHS, Pháp lệnh số 10/2009/UBTVQH12 ngày 27/02/2009 về án phí, lệ phí Toà án buộc bị cáo phải nộp 200.000^{đ} án phí hình sự sơ thẩm sung quỹ nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, báo cho biết được quyền kháng cáo trong hạn luật định là 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- CA huyện Phú Lương;
- TA tỉnh;
- THA hình sự;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà
Đã ký

Ngô Hồng Nam